

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2024 các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án “Tranh chấp hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất” thụ lý số: 358/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Võ Hồng T, sinh năm 1986. Địa chỉ số: 29/2, P ĐP, p 4, thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo uỷ quyền của ông Võ Hồng T: Ông Phạm Quang H, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp G K, xã P L, huyện B Đ, tỉnh Bến Tre. Địa chỉ liên hệ: Ng T, k p2, thị trấn B Đi, huyện B Đ, tỉnh Bến Tre.

- **Bị đơn:** Ông Trần Văn Tsinh năm 1964 (cha ông Trần Văn T, sinh năm 1987 đã chết năm 2022). Địa chỉ: số 74/1, ấp A B, xã MA, huyện P, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất lập ngày 29/4/2022 giữa ông Võ Hồng T với ông Trần Văn T (đã chết) phần đất có diện tích 183,8m² thửa đất số 332 tờ bản đồ số 28 tọa lạc tại xã MA, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Ông Trần Văn Trung có nghĩa vụ trả cho ông Võ Hồng T số tiền 350.000.000 (Ba trăm năm mươi triệu) đồng. Thời gian trả khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Về lãi suất ông T không yêu cầu nên không xem xét giải quyết .

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền

phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

* Án phí dân sự sơ thẩm:

Ông T là người cao tuổi nên được miễn nộp án phí số tiền 4.450.000 đồng.

Ông T đồng ý nộp thay cho ông Võ Hồng T số tiền 4.450.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bến Tre.

Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh Bến Tre hoàn trả lại cho ông Võ Hồng T số tiền 9.050.000 (Chín triệu, không trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu số 0007055 ngày 27/9/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)

Hồ Thị Triết